CÔNG TY TNHH DV & TM VÂN NAM
Địa chỉ : Lô A7-11/1 (KĐT Chí Linh), P.Nguyễn An Ninh, TP.Vũng Tàu
Tel : (84) 643.616.356 Fax : (84) 643.616.309
Facebook : www.facebook.com/vungtauworks.com.vn
Website : http://Vungtauworks.com.vn
Professional Contractor Supply Manpower

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP CHẤM CÔNG NHÀ THẦU PHỤ THÁNG 04 - NĂM 2021

BỘ PHẬN SỬ DỤNG: THIẾT BỊ TỔNG HỢP

* ** * * * ** * **

Stt	Mã NV	Họ Và	Chức danh công việc	Quy ra công để làm lương									Số giờ làm thêm		
				Làm việc						Nghỉ			NT	NN	L
				CTY	GLF	LPC	LQJK	SVDN	Tổng số ngày LV	CV	K	KP			
Nhóm trưởng kỹ thuật sửa chữa máy - thiết bị				**71.00**	**-**	**-**	**-**	**-**	**71.00**	**-**	**1.00**	**-**	**-**	**-**	**-**
1	VN002214	Thạch Ngọc Hóa	Nhóm trưởng kỹ thuật sửa chữa máy - thiết bị	24.00	-	-	-	-	24.00	-	-	-			
													-	-	-
2	VN002215	Nguyễn Thành Thu	Nhóm trưởng kỹ thuật sửa chữa máy - thiết bị	23.00	-	-	-	-	23.00	-	1.00	-			
													-	-	-
3	VN002322	Cáp Duy Bình	Nhóm trưởng kỹ thuật sửa chữa máy - thiết bị	24.00	-	-	-	-	24.00	-	-	-			
													-	-	-
Nhóm trưởng Móc cáp				**3.00**	**-**	**-**	**-**	**19.00**	**22.00**	**-**	**2.00**	**-**	**-**	**-**	**-**
1	VN002198	Nguyễn Thế Vũ	Nhóm trưởng Móc cáp	3.00	-	-	-	19.00	22.00	-	2.00	-			
													-	-	-
Công Nhân Móc cáp				**53.00**	**-**	**-**	**10.00**	**33.00**	**96.00**	**-**	**10.00**	**-**	**-**	**-**	**-**
1	VN002196	Lê Văn Tuấn	Công nhân Móc cáp	9.00	-	-	6.00	9.00	24.00	-	-	-			
													-	-	-
2	VN002396	Nguyễn Văn Đức	Công nhân Móc cáp	4.00	-	-	-	4.00	8.00	-	2.00	-			
													-	-	-
3	VN002450	Trần Hoàng Long	Công nhân Móc cáp	23.00	-	-	-	-	23.00	-	1.00	-			
													-	-	-
4	VN002966	Hoàng Tuấn Sơn	Công nhân Móc cáp	7.00	-	-	1.00	14.00	22.00	-	2.00	-			
													-	-	-
5	VN003025	Nguyễn Công Thành	Công nhân Móc cáp	10.00	-	-	3.00	6.00	19.00	-	5.00	-			
													-	-	-

Stt	Mã NV	THÁNG 04/2021																													
		T.5	T.6	T.7	CN	T.2	T.3	T.4	T.5	T.6	T.7	CN	T.2	T.3	T.4	T.5	T.6	T.7	CN	T.2	T.3	T.4	T.5	T.6	T.7	CN	T.2	T.3	T.4	T.5	T.6
		01	02	03	04	05	06	07	08	09	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	VN002214	CTY	CTY	CTY		CTY	CTY	CTY	CTY	CTY	CTY		CTY	CTY	CTY	CTY	CTY	CTY		CTY	CTY	L	CTY	CTY	CTY		CTY	CTY	CTY	CTY	L
2	VN002215	CTY	CTY	CTY		K	CTY	CTY	CTY	CTY	CTY		CTY	CTY	CTY	CTY	CTY	CTY		CTY	CTY	L	CTY	CTY	CTY		CTY	CTY	CTY	CTY	L
3	VN002322	CTY	CTY	CTY		CTY	CTY	CTY	CTY	CTY	CTY		CTY	CTY	CTY	CTY	CTY	CTY		CTY	CTY	L	CTY	CTY	CTY		CTY	CTY	CTY	CTY	L
1	VN002198	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	SVDN	L	SVDN	SVDN	K		K	SVDN	SVDN	SVDN	L
1	VN002196	SVDN	SVDN	CTY		CTY	SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	SVDN	SVDN	LQJK	LQJK	CTY		CTY	LQJK	L	LQJK	LQJK	CTY		CTY	CTY	CTY	LQJK	L
2	VN002396	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	CTY	SVDN	CTY	CTY	K		K																		
3	VN002450	CTY	CTY	CTY		K	CTY	CTY	CTY	CTY	CTY		CTY	CTY	CTY	CTY	CTY	CTY		CTY	CTY	L	CTY	CTY	CTY		CTY	CTY	CTY	CTY	L
4	VN002966	CTY	SVDN	CTY		K	SVDN	LQJK	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	CTY	SVDN	SVDN	SVDN	CTY		CTY	SVDN	L	K	SVDN	CTY		SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	L
5	VN003025	CTY	SVDN	CTY		LQJK	SVDN	K	K	K	K		K	CTY	LQJK	CTY	CTY	CTY		CTY	SVDN	L	CTY	CTY	CTY		SVDN	SVDN	LQJK	SVDN	L

Stt	Mã NV	Họ Và	Chức danh công việc	Quy ra công để làm lương						Nghỉ			Số giờ làm thêm		
				Làm việc						Nghỉ			NT	NN	L
				CTY	GLF	LPC	LQJK	SVDN	Tổng số ngày LV	CV	K	KP			
Công Nhân bảo trì cơ sở hạ tầng				**43.00**	**-**	**-**	**-**	**24.00**	**67.00**	**-**	**5.00**	**-**	**-**	**-**	**-**
1	VN002469	Ngô Huy Hoàng	Công Nhân bảo trì cơ sở hạ tầng	18.00	-	-	-	5.00	23.00	-	1.00	-			
													-	-	-
2	VN002470	Nguyễn Đình Đức	Công Nhân bảo trì cơ sở hạ tầng	7.00	-	-	-	15.00	22.00	-	2.00	-			
													-	-	-
3	VN002673	Trịnh Minh Giàu	Công Nhân bảo trì cơ sở hạ tầng	18.00	-	-	-	4.00	22.00	-	2.00	-			
													-	-	-
Công Nhân Vận Hành máy và thiết bị				**34.00**	**-**	**-**	**3.00**	**78.00**	**115.00**	**-**	**5.00**	**-**	**-**	**-**	**-**
1	VN000712	Trần Văn Hiển	Công nhân VH máy và thiết bị	18.00	-	-	3.00	2.00	23.00	-	1.00	-			
													-	-	-
2	VN002602	Trần Đông Anh	Công nhân VH máy và thiết bị	6.00	-	-	-	16.00	22.00	-	2.00	-			
													-	-	-
3	VN002669	Võ Đức Phương	Công nhân VH máy và thiết bị	3.00	-	-	-	20.00	23.00	-	1.00	-			
													-	-	-
4	VN002258	Nguyễn Văn Khuân	Công nhân VH máy và thiết bị	4.00	-	-	-	20.00	24.00	-	-	-			
													-	-	-
5	VN002259	Mai Văn Tý	Công nhân VH máy và thiết bị	3.00	-	-	-	20.00	23.00	-	1.00	-			
													-	-	-
	Tổng công			**204.00**	**-**	**-**	**13.00**	**154.00**	**371.00**	**-**	**23.00**	**-**	**-**	**-**	**-**

Stt	Họ Và	THÁNG 04/2021																													
		T.5	T.6	T.7	CN	T.2	T.3	T.4	T.5	T.6	T.7	CN	T.2	T.3	T.4	T.5	T.6	T.7	CN	T.2	T.3	T.4	T.5	T.6	T.7	CN	T.2	T.3	T.4	T.5	T.6
		01	02	03	04	05	06	07	08	09	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
Công Nhân bảo trì cơ sở hạ tầng																															
1	Ngô Huy Hoàng	CTY	CTY	CTY		SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	CTY		CTY	CTY	CTY	CTY	CTY	CTY		CTY	CTY	L	CTY	CTY	K		CTY	CTY	CTY	CTY	L
2	Nguyễn Đình Đức	SVDN	SVDN	K		SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	CTY		CTY	CTY	CTY	CTY	CTY	K		SVDN	SVDN	L	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	L
3	Trịnh Minh Giàu	CTY	CTY	CTY		CTY	CTY	CTY	CTY	CTY	K		SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	CTY	CTY		CTY	CTY	L	CTY	CTY	K		CTY	CTY	CTY	CTY	L
Công Nhân Vận Hành máy và thiết bị																															
1	Trần Văn Hiển	SVDN	CTY	K		SVDN	CTY	LQJK	LQJK	CTY	CTY		CTY	CTY	CTY	CTY	CTY	CTY		CTY	CTY	L	CTY	CTY	CTY		CTY	CTY	CTY	LQJK	L
2	Trần Đông Anh	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	SVDN	SVDN	K	SVDN	CTY		SVDN	SVDN	L	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	K	CTY	CTY	L
3	Võ Đức Phương	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	SVDN	L	SVDN	SVDN	K		SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	L
4	Nguyễn Văn Khuân	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	SVDN	L	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	L
5	Mai Văn Tý	SVDN	SVDN	K		SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	SVDN	L	SVDN	SVDN	CTY		SVDN	SVDN	SVDN	SVDN	L
	Tổng công																														

Mọi thắc mắc vui lòng liên hệ trước 17h ngày 06/05/2021. Nếu sau thời gian trên không có phản hồi chúng tôi không chịu trách nhiệm./.

Ký hiệu bảng chấm công: